

# Giàu Lòng Thương Xót

(Dives in Mesericordia)

Thông điệp về LTX của Thiên Chúa Ngôi Cha của ĐTC Gioan-Phaolô II - 30/11/1980

Một trong Bộ 3 Thông Điệp về Chúa Ba Ngôi

Về Chúa Kitô: “**Đấng Cứu Chuộc Nhân Trần – Redemptor Hominis**” - ngày 3/4/1979

Về Thánh Thần: “**Chúa và Đấng Ban Sự Sống – Dominum et Vivificantem**” - ngày 18/5/1986

Daminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL, chuyển dịch

<http://www.vatican.va/edocs/ENG0215/INDEX.HTM>

## Giáo Hội Tuyên Xưng và Loan Truyền Lòng Thương Xót

### Kêu Gọi Về Với Lòng Thương Xót

13. Giáo Hội sống một sự sống đích thực khi Giáo Hội tuyên xưng và công bố tình thương, một phẩm tính diệu huyền nhất của Đấng Tạo Hoá và của Đấng Cứu Chuộc, và khi Giáo Hội mang người ta đến gần với những nguồn mạch tình thương của Đấng Cứu Thế, nguồn mạch mà Giáo Hội là người được ký thác và là chỗ chất chứa. Về phương diện này, quan trọng nhất là việc liên tục suy niệm Lời Thiên Chúa, và trên tất cả, là việc tham dự một cách ý thức và sâu xa vào Thánh Thể cũng như vào bí tích Thống Hối hay Hoà Giải. Thánh Thể mang chúng ta đến gần hơn bao giờ hết tình yêu mạnh hơn sự chết: "Vì hễ mỗi lần chúng ta ăn bánh này và uống chén này", chúng ta tuyên xưng chẳng những sự chết của Đấng Cứu Chuộc mà còn cả việc Người Sống Lại nữa, "cho tới khi Người đến" trong vinh quang (x. 1Cor. 11:26). Được cử hành để nhớ đến Người là Đấng, theo sứ vụ thiên sai của Người, đã tỏ Chúa Cha cho chúng ta, bằng những lời của Người và bằng thập giá của Người, nghi thức Thánh Thể đó cũng biểu chứng một tình yêu vô tận, tình yêu làm cho Người vì thế mới luôn luôn ước mong nên một với chúng ta và hiện diện giữa chúng ta, khi đến gặp gỡ mỗi một cõi lòng con người. Chính bí tích Thống Hối hay Hoà Giải sửa soạn đường nẻo cho mỗi một người, kể cả những ai trĩu trĩu với những lầm lỗi nặng nề. Nơi bí tích này, mỗi người có thể cảm nghiệm thấy tình thương một cách chuyên biệt, tức là, một tình yêu còn mạnh hơn tội lỗi. Điều này đã được đề cập đến ở thông điệp Đấng Cứu Chuộc Con Người (Redemptor Hominis)' tuy nhiên, ở đây cũng thích hợp để trở lại đề tài trọng yếu này một lần nữa.

Thật vậy, vì tội lỗi hiện diện trong thế gian mà "Thiên Chúa đã yêu thương... đến ban Con Một của Ngài" (Gn. 3:16), để Thiên Chúa, Đấng "là tình yêu" (1Gn. 4:8), không còn cách nào mạc khải chính mình ra hơn là bằng tình thương. Điều này tương hợp chẳng những với sự thật sâu thẳm nhất về tình

yêu mà Thiên Chúa là, mà còn với cả sự thật nội tại về con người cũng như về thế giới là đất tạm dung của con người.

Như một sự trọn lành của Thiên Chúa vô cùng, tình thương cũng vô cùng nơi chính mình. Bởi thế, việc Người Cha sẵn lòng tiếp nhận những đứa con hoang đàng của mình trở về nhà với Ngài cũng vô cùng và vô tận. Việc sẵn lòng tha thứ và quyền năng tha thứ, liên tục chảy ra từ giá trị diệu vợi nơi hy tế của Người Con thì vô cùng. Không có một tội lỗi nào của con người có thể vượt quá quyền năng này, kể cả việc có thể giới hạn nó lại cả. Về phần của con người, quyền năng này chỉ có thể bị giới hạn khi họ thiếu thiện chí, thiếu sẵn lòng ăn năn hối cải, tức là nhất định cứng lòng, chống lại ân sủng và chân lý, nhất là khi đối diện với chứng từ thập giá và phục sinh của Chúa Kitô.

Bởi thế, Giáo Hội tuyên xưng và công bố việc hối cải. Việc hối cải trở về với Thiên Chúa luôn luôn bao gồm việc nhận thức được tình thương của Ngài, đó là, khám phá ra rằng tình yêu thì nhẫn nại và nhân hậu (x.1Cor. 13:4) mà chỉ có Đấng là Hoá Công cũng là Thân Phụ mới có' tình yêu mà Đấng là "Thiên Chúa và Thân Phụ của Đức Giêsu Kitô" (2Cor. 1:3) trung thành cho đến những thành quả tối hậu nơi lịch sử giao ước của Ngài với loài người: kể cả thập giá, tử nạn và phục sinh của Người Con. Hối cải trở về với Thiên Chúa luôn luôn là hoa trái của việc tái nhận thức lại Người Cha này, Đấng giàu tình thương.

Kiến thức đích thực về một vị Thiên Chúa của tình thương, một vị Thiên Chúa của tình yêu êm ái dịu dàng, là một mạch nguồn liên li vô tận cho việc hối cải, một việc hối cải chẳng những là tác động nội tâm nhất thời mà còn là một thái độ thường xuyên, một trạng thái của tâm trí nữa. Những ai nhận biết Thiên Chúa như vậy, những ai 'thấy' Ngài như thế, chỉ có thể sống trong một trạng thái liên tục hối cải trở về với Ngài. Bởi vậy, họ sống trong trạng thái hối cải (in status conversionis)' và chính trạng thái hối cải này nói lên yếu tố sâu xa nhất về cuộc lữ hành của mọi người nam nữ sống trên trần gian (in statu viatoris). Hiển nhiên là Giáo Hội tuyên xưng tình thương của Thiên Chúa được mạc khải nơi Chúa Kitô tử giá và phục sinh, chẳng những bằng lời nói qua việc rao giảng của Giáo Hội, mà còn, trên hết, bởi nhịp sống sâu xa nhất của toàn thể Dân Thiên Chúa. Nhờ chứng từ của cuộc sống này, Giáo Hội hoàn tất sứ vụ xứng hợp với Dân Thiên Chúa, một sứ vụ tham dự vào theo ý nghĩa là tiếp nối sứ vụ thiên sai của chính Chúa Kitô.

Giáo Hội hiện đại ý thức tường tận rằng, chỉ lấy tình thương của Thiên Chúa làm nền tảng Giáo Hội mới có thể thực hiện những công việc được khởi xướng từ Công Đồng Chung Vaticanô II, nhất là công việc đại kết nhằm hiệp nhất tất cả mọi người cùng tuyên nhận một Chúa Kitô. Khi thực hiện nhiều cố gắng theo chiều hướng này, Giáo Hội khiêm tốn tuyên xưng là, chỉ có tình yêu mạnh hơn yếu đuối của những chia rẽ loài người mới có thể dứt khoát mang lại sự hiệp nhất mà Chúa Kitô đã xin với Chúa Cha, cũng là sự hiệp nhất mà Thần Linh không ngừng van xin cho chúng ta "bằng những lời than khôn tả" (Rm. 8:26).